

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4752/BTC-CST

V/v ưu đãi thuế quy định tại Nghị định số
19/2015/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH Nhôm hợp kim Tân Quang

Trả lời công văn số 0202/CV-TQ ngày 2/2/2016 của Công ty TNHH Nhôm hợp kim Tân Quang về việc chính sách thuế đối với sản phẩm nhôm thời và nhôm gia dụng, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN);

- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu, dự án “Nhà xưởng sản xuất nhôm thời và nhôm gia dụng tổng suất 6.000 tấn/năm” được cấp vào năm 2007. Theo đó, chính sách ưu đãi thuế TNDN được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 230/2009/TT-BTC ngày 8/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn ưu đãi về thuế đối với hoạt động bảo vệ môi trường quy định tại Nghị định số 04/2009/NĐ-CP ngày 14/01/2009 của Chính phủ về ưu đãi, hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường như sau:

- Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 230/2009/TT-BTC quy định: “1. Doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện dự án đầu tư hoạt động bảo vệ môi trường quy định tại mục II Phần A và mục II Phần B của Danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 04/2009/NĐ-CP đáp ứng các tiêu chí cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực môi trường được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

a) Áp dụng thuế suất 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với phần thu nhập của doanh nghiệp, hợp tác xã có được từ dự án đầu tư hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

b) Doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập mới từ dự án đầu tư hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế 4 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo

c) Doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập mới từ dự án đầu tư hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thực hiện tại địa bàn không thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP của Chính phủ được miễn thuế 4 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo.

Theo đó, trường hợp dự án “Nhà xưởng sản xuất nhôm thổi và nhôm gia dụng công suất 6.000 tấn/năm.” đáp ứng các tiêu chí cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực môi trường quy định tại Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 230/2009/TT-BTC.

- Từ ngày 14/2/2016 trở đi, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 212/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chính sách thuế TNDN đối với hoạt động bảo vệ môi trường quy định tại Nghị định, số 19/2015/NĐ-CP (thay thế Thông tư số 230/2009/TT-BTC) như sau:

- Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 212/2015/TT-BTC quy định: “3. Doanh nghiệp có dự án đầu tư thuộc hoạt động được hưởng ưu đãi thuế quy định tại Thông tư này mà tính đến thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành, vẫn còn đang trong thời gian thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm cả trường hợp đang được hưởng ưu đãi hoặc chưa được hưởng ưu đãi) theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp thì được lựa chọn tiếp tục hưởng ưu đãi thuế theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật đó hoặc hưởng ưu đãi thuế theo quy định tại Thông tư này cho thời gian còn lại.” Theo đó, dự án “Nhà xưởng sản xuất nhôm thổi và nhôm gia dụng công suất 6.000 tấn/năm” nếu thuộc đối tượng hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 230/2009/TT-BTC thì được tiếp tục hưởng ưu đãi thuế TNDN theo Thông tư số 230/2009/TT-BTC trong thời gian còn lại hoặc theo Thông tư số 212/2015/TT-BTC nếu thuộc đối tượng được ưu đãi, hỗ trợ cao hơn.

2. Về thuế nhập khẩu:

a) Trước ngày 1/10/2010, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 8/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Nghị định số 04/2009/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

- Theo quy định tại khoản 16 mục III, phần A Phụ lục A ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 23/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành Luật Đầu tư (thay thế Danh mục lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại Nghị định số 149/2005/NĐ-CP) thì lĩnh vực: “tái chế, tái sử dụng chất thải” thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư. Theo đó, hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định cho dự án “Nhà xưởng sản xuất nhôm thổi và nhôm gia dụng công suất 6.000 tấn/năm” được miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại khoản 6, khoản 9 Điều 16 Nghị định số 149/2005/NĐ-CP; nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để phục vụ sản xuất của dự án miễn thuế nhập khẩu trong vòng 5 năm kể từ ngày bắt đầu sản xuất theo quy định tại khoản 15, khoản 16 Điều 16 Nghị định số 149/2005/NĐ-CP.

Ngoài ra, máy móc, thiết bị, phương tiện, dụng cụ, vật liệu sử dụng trực tiếp cho hoạt động tái chế, xử lý chất thải nêu khoản 10 mục II phần A của Danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 04/2009/NĐ-CP được miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 04/2009/NĐ-CP và áp dụng cho cả trường hợp mở rộng quy mô dự án, thay thế, đổi mới công nghệ.

b) Từ ngày 1/10/2010 trở đi, theo quy định tại Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thì lĩnh vực “tái chế, tái sử dụng chất thải” thuộc lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (quy định tại khoản 14 mục III, phần A Phụ lục I Nghị định số 87/2010/NĐ-CP).

- Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP: “3. Đối với dự án khuyến khích đầu tư đã được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư có mức ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cao hơn mức ưu đãi quy định tại Nghị định này thì tiếp tục thực hiện theo mức ưu đãi cho thời gian còn lại; trường hợp trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư quy định mức ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thấp hơn mức ưu đãi quy định tại Nghị định này thì được hưởng mức ưu đãi theo quy định của Nghị định này cho thời gian còn lại.”

Theo đó, hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định dự án “Nhà xưởng sản xuất nhôm, thép và nhôm gia dụng công suất 6.000 tấn/năm” mà thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư theo quy định của Nghị định số 108/2006/NĐ-CP thì được miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 149/2005/NĐ-CP, Nghị định số 04/2009/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Về thuế xuất khẩu:

Căn cứ quy định Khoản 2 Điều 55 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP: “Hoạt động bảo vệ môi trường, sản phẩm từ hoạt động bảo vệ môi trường đã được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo Nghị định số 04/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về ưu đãi, hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường thì tiếp tục được hưởng ưu đãi, hỗ trợ trong thời gian còn lại; trường hợp thuộc đối tượng được ưu đãi, hỗ trợ cao hơn theo quy định tại Nghị định này thì được hưởng ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này”, trường hợp sản phẩm của dự án “Nhà xưởng sản xuất nhôm thép và nhôm gia dụng công suất 6.000 tấn/năm” xuất khẩu được miễn thuế xuất khẩu theo quy định tại Khoản 3 Điều 14 Nghị định số 04/2009/NĐ-CP thì tiếp tục được miễn thuế xuất khẩu cho thời gian còn lại của dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP.

Bộ Tài chính trả lời để Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh;
- Vụ PC;
- TCHQ, TCT;
- Lưu: VT, CSX (P_{XNK}).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Lưu Đức Huy